TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN PHÚ ĐÔNG** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 65/2022/QĐST-DS	*Tân Phú Đông, ngày 16 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 62/2023/TLST-DS ngày 05 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Thúy N, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Ấp L, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn*: Chị Lê Tuyết N, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Ấp L, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Chị Lê Tuyết N có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Thúy N số tiền góp hụi còn nợ là 55.000.000 (*năm mươi lăm triệu*) đồng, thời gian trả làm hai lần như sau:

+ *Lần 1*: Ngày 08/9/2023, trả số tiền 27.500.000 (*hai mươi bảy triệu năm trăm nghìn*) đồng.

+ *Lần 2*: Ngày 08/12/2023, trả số tiền 27.500.000 (*hai mươi bảy triệu năm trăm nghìn*) đồng.

- Về án phí:

+ Chị Lê Tuyết N tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 1.375.000 *(một triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn*) đồng.

+ Trả lại bà Nguyễn Thị Thúy N số tiền tạm ứng án phí mà bà đã nộp là 1.375.000 (*một triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn)* đồng, theo biên lai thu số 0008547, ngày 05/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú Đông.

Đến hạn trả tiền, nếu chị Lê Tuyết N không thực hiện việc trả tiền theo thời gian trên thì hàng tháng phải trả thêm khoản lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

***Nơi nhận**:*
- Đương sự;
- VKSND huyện TPĐ;
- Chi cục THA huyện Tân Phú Đông;
- Lưu hồ sơ vụ án;

Nguyễn Thị Hoàng Nhi